

Bản án số: 114/2025/HSST
Ngày 27-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN G, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Anh Đ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh T.

2. Bà Châu Thị L.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc D – Thư ký Toà án nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị V - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận G, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 155/2025/HSST ngày 15/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2025/QĐXXST-HS ngày 07/5/2025, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn H. Sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: Số xx đường Phan Chu Trinh, phường Thành Công (Thắng Lợi cũ), thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: Số xx đường Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang P và bà Nguyễn Thị Bảo B1; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/12/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Nguyễn Đình B. Sinh năm 1983, tại Tp. Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số xx đường Phùng Văn Cung, Phường 4, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số xx đường Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng V và bà Vòng Ngọc H1; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/12/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa của bị cáo Nguyễn H – Luật sư Đào Hoàng L thuộc Văn Phòng Luật sư H.M (Có mặt).

Địa chỉ: Số xx đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn H và Nguyễn Đình B là bạn đồng tính cùng ở chung tại nhà số xx đường Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận G (căn nhà này là của bà Vòng Ngọc H1 mẹ của B giao cho B trực tiếp quản lý và sử dụng). Do có mối quan hệ tình cảm nên H không trả tiền thuê nhà cho B. Khoảng 23 giờ ngày 14/12/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H lấy gói ma túy tổng hợp (được một người bạn tên Khuê, chưa rõ lai lịch cho trước đó) bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn trong nhà rồi sử dụng một mình. Cùng lúc này, H thấy B từ trên lầu đi xuống nên rủ B cùng sử dụng ma túy thì B đồng ý và cùng sử dụng với H. Cả hai sử dụng hết toàn bộ số ma túy H được Khuê cho. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả hai cùng đi ăn tối và về nhà ngủ. Khoảng 05 giờ ngày 15/12/2024, do bị ảo giác nên H đi bộ ngoài đường rồi đi vào nhà trọ tại địa chỉ số xx đường Trương Đăng Quế, Phường 3, quận G và nhảy xuống nhà số xx đường Trương Đăng Quế, Phường 3, quận G bị chấn thương ở chân. Người dân phát hiện H có biểu hiện bất thường, ngáo đá nên đã báo Công an Phường 3 quận G. Công an Phường 3 quận G đã đưa H đến bệnh viện 175 đồng thời test nhanh ma túy xác định H dương tính với ma túy đá.

Tiến hành khám xét nhà số xx đường Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận G thu giữ:

- 01 nỏ thủy tinh H và B sử dụng ma túy ngày 14/12/2024. Căn cứ kết luận giám định 108/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine.

- 04 nỏ thủy tinh chưa sử dụng; 02 ống thủy tinh; 01 bình nhựa phân nắp đậy đã đi đục 02 lỗ; 05 ống hút nhựa.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn Đình B đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS-GV ngày 08/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G đã truy tố các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn Đình B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

- Nguyễn H từ 02 năm đến 03 năm tù. Nguyễn Đình B từ 02 năm đến 03 năm tù.

Đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 nỏ thủy tinh, 04 nỏ thủy tinh chưa sử dụng, 02 ống thủy tinh, 01 bình nhựa phân nắp đậy đã bị đục 02 lỗ, 05 ống hút nhựa.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn H trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị

cáo chưa có tiền án tiền sự, có quá trình học tập tốt trước khi phạm tội, mẹ bị cáo có kết quả công tác tốt, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lần đầu phạm tội, thực hiện hành vi phạm tội có tính chất giản đơn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, từ đó đề nghị được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 và khoản 3, Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, các bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân, Luật sư. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn Đình B tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Khoảng 23 giờ ngày 14/12/2024 tại nhà số 48/30 đường Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận G bị cáo Nguyễn H đã có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo Nguyễn Đình B cùng sử dụng, bị cáo B có hành vi cung cấp địa điểm để B và H cùng sử dụng ma túy. Đủ cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn H, Nguyễn Đình B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 255 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và người khác nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Bị cáo Nguyễn H là người có ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng và rủ bị cáo B sử dụng ma túy nên cũng xem xét tính chất hành vi, vai trò của bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản

1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo lần đầu phạm tội, bị cáo H có sức khỏe không tốt trong quá trình bị tạm giam nên khi lượng hình cũng xem xét nhân thân của các bị cáo và hoàn cảnh của bị cáo H.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 255 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Đối với đối tượng tên K là người cho bị cáo Nguyễn H ma túy, hiện chưa xác định được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Đối với bà Vòng Ngọc H1 mẹ của bị cáo Nguyễn Đình B, khi giao nhà cho B quản lý không biết việc B sử dụng để tổ chức sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với bà H1.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 nỏ thủy tinh, 04 nỏ thủy tinh chưa sử dụng, 02 ống thủy tinh, 01 bình nhựa phần nắp đậy đã bị đục 02 lỗ, 05 ống hút nhựa không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1/ Xử phạt bị cáo Nguyễn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

2/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình B 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tịch thu tiêu hủy: 01 nỏ thủy tinh, 04 nỏ thủy tinh chưa sử dụng, 02 ống thủy tinh, 01 bình nhựa phần nắp đậy đã bị đục 02 lỗ, 05 ống hút nhựa.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 209/PNK ngày 06/5/2025 của Phân trại tạm giam khu vực quận G, Tp. Hồ Chí Minh).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b,

Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an Tp.HCM tổ địa bàn quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đ

